

Số: 06/2015/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn
giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 14

(Từ ngày 01/12 đến ngày 04/12/2015)

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 86/TTr-UBND ngày 20/11/2015 của Ủy
ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố
thông qua Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn
giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của
Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

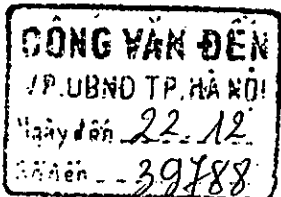
Điều 1. Thông qua "Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và
đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2016 - 2020" với
các nội dung chính như sau:

I. Mục tiêu của Chương trình:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để giảm thiểu tình
trạng ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông trong khu vực nội đô (từ vành đai 3
trở vào) và trên tất cả các trục hướng tâm chính ra, vào nội đô; các đường vành
đai 1, vành đai 2, vành đai 3; các khu vực đầu mối giao thông (các cửa ngõ giao
thông, các bến xe);

- Huy động sự tham gia mạnh mẽ, đồng bộ của cả hệ thống chính trị,
trong đó có gắn trách nhiệm của các cấp chính quyền, các sở, ngành có liên
quan trong việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông
trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác
thông tin tuyên truyền để tạo được sự đồng thuận, nâng cao ý thức chấp hành
pháp luật của người dân khi tham gia giao thông, thực hiện nghiêm chỉnh Luật
Giao thông; từng bước xây dựng văn hóa giao thông; thực hiện các nhiệm vụ,
giải pháp của Chương trình nhằm giảm thiểu ùn tắc giao thông, giảm tai nạn
giao thông trên địa bàn Thành phố;



- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, siết chặt kỷ cương, trật tự trong đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trong hoạt động vận tải, thực hiện quản lý chặt chẽ tải trọng phương tiện; quản lý các bến bãi đỗ xe; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước thông qua việc ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành giao thông, từng bước xây dựng hệ thống giao thông thông minh (ITS) trên địa bàn Thành phố.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

Đến cuối năm 2020 giảm tối thiểu 40 điểm ùn tắc giao thông và không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông kéo dài trên địa bàn Thành phố. Giảm tai nạn giao thông từ 5 - 10% hàng năm trên cả ba tiêu chí (về số vụ, số người chết và số người bị thương).

II. Nhiệm vụ:

1. Tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông của người dân, tạo thói quen sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng

Tăng cường công tác tuyên truyền cả chiều rộng và chiều sâu đến mọi tầng lớp nhân dân để người dân hiểu, đồng thuận và nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, tạo thói quen sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng. Cụ thể gồm:

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về lĩnh vực giao thông vận tải; bảo đảm trật tự an toàn giao thông; bảo vệ hành lang an toàn giao thông; xây dựng văn hóa giao thông để mọi người dân nhận thức, hiểu biết đầy đủ và tự giác chấp hành pháp luật về giao thông;

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt thường kỳ, chuyên đề của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, sinh hoạt khu dân cư, tổ dân phố, trong các trường học. Tổ chức tuyên truyền lưu động, biểu diễn văn hoá, văn nghệ, xây dựng các tiểu phẩm, các trò chơi hỏi đáp, thi hiểu biết về Luật giao thông...; thực hiện cuộc vận động “Toàn dân giữ gìn trật tự an toàn giao thông”; xây dựng các cụm panô tấm lớn phục vụ công tác tuyên truyền tại các vị trí giao thông quan trọng ra vào Thành phố;

- Tổ chức hội thảo với các chuyên gia, các sở, ngành, hội nghề nghiệp, tiếp thu ý kiến của nhân dân để đưa ra các giải pháp nhằm giảm ùn tắc và tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố;

- Tuyên truyền mạnh mẽ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, xe buýt nhanh, đường sắt đô thị để khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

2. Công tác tổ chức quản lý và điều hành giao thông

- Đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong tổ chức, quản lý, điều hành giao thông vận tải Thủ đô;

- Xây dựng Trung tâm quản lý giao thông công cộng chung cho Thành phố;

- Công tác tổ chức giao thông cần phải được rà soát, sắp xếp khoa học, hợp lý, linh hoạt, phù hợp thực tế, bao gồm một số nội dung chính như sau:

+ Tổ chức phân luồng, đảm bảo giao thông phục vụ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn Thủ đô;

+ Cải tạo, sửa chữa, lắp đặt đèn tín hiệu giao thông độc lập (trong giai đoạn 2016-2020 sẽ cải tạo 50 tuyến đường, nút giao và lắp đặt 65 nút đèn tín hiệu);

+ Tiếp tục lắp đặt một số cầu thép lắp ghép, cầu dàn benley trên các sông: Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét... (trong giai đoạn 2016-2020 phấn đấu thực hiện lắp đặt 10 cầu dàn benley);

- Tiếp tục triển khai việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông tại các công trường học, bệnh viện và khu vực các bến xe vào giờ cao điểm, giờ đến trường và giờ tan học;

- Tiếp tục duy trì việc trực gác tại các đường ngang giao cắt giữa đường bộ với đường sắt;

- Tổ chức quản lý tốt hoạt động vận tải hành khách tuyến cố định, quản lý hoạt động vận tải khách bằng xe taxi;

- Tổ chức lập đề án từng bước hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân trên địa bàn Thành phố để xác định rõ lộ trình, giải pháp khắc phục tình trạng phát triển quá nhanh phương tiện giao thông cá nhân trong khi kết cấu hạ tầng giao thông phát triển không theo kịp, gây ùn tắc giao thông trên địa bàn Thành phố.

(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)

3. Kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông; tổ chức giải tỏa lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, giải tỏa lòng đường vỉa hè

- Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố;

- Tập trung giải tỏa và chống tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, giải tỏa việc lấn chiếm lòng đường, vỉa hè trên các tuyến đường hướng tâm quan trọng và trên một số tuyến đường trục chính đô thị;

- Rà soát, sắp xếp các điểm đỗ xe trên hè và lòng đường để hạn chế tối đa ảnh hưởng đến giao thông đi lại.

4. Những dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông có vai trò giảm ùn tắc giao thông cần triển khai thực hiện đồng bộ trong Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020

- Tiếp tục thực hiện 10 dự án đã được phê duyệt danh mục giai đoạn 2012 - 2015;

- Triển khai 06 dự án có vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu ùn tắc giao thông và đảm bảo an toàn giao thông.

(Chi tiết các dự án tại phụ lục 02 kèm theo)

III. Khái toán kinh phí thực hiện: Tổng kinh phí để thực hiện Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020 là 2.167 tỷ đồng và được phân bổ chi tiết theo từng năm.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành các quy định để cụ thể hóa các giải pháp, biện pháp đã đề ra trong Chương trình mục tiêu nhằm giảm thiểu ùn tắc và đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố; ban hành quyết định và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đồng bộ, có hiệu quả; đôn đốc, kiểm tra và xử lý kịp thời các vi phạm. Hàng năm báo cáo tiến độ thực hiện tại kỳ họp cuối năm của HĐND Thành phố để kịp thời xem xét sửa đổi, bổ sung những nội dung cần thiết.

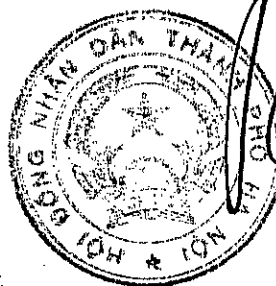
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và đề nghị Ủy ban MTTQ Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XIV, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 01 tháng 12 năm 2015. /*th*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐB Quốc hội thành phố Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các ban Đảng TU; VPTU, VP Đoàn ĐBQH & HĐND, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP Hà Nội;
- Lưu. /*th*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc



Phụ lục 1: TỔNG HỢP NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU GIẢM THIỂU ÛN TÁC GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ

(Kèm theo Nghị quyết số:06/2015/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 của HĐND Thành phố)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên chương trình mục tiêu	Chỉ tiêu 2016 - 2020	Nhu cầu kinh phí giai đoạn 2016 - 2020					Ghi chú	
			Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020
	CHI SỰ NGHIỆP KINH TẾ		426.700	85.300	85.300	85.300	85.400	85.400	
I	Tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông của người dân, tạo thói quen sử dụng phương tiện vận tải hành khách công cộng		24.000	4.200	4.900	4.900	5.000	5.000	
1	Phối hợp với các cơ quan: các Báo, Đài phát thanh truyền hình trung ương và địa phương; các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn để tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực giao thông vận tải		5.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	
2	Tuyên truyền hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt (luồng tuyến...) để khuyến khích người dân sử dụng phương tiện công cộng.		13.000	2.000	2.700	2.700	2.800	2.800	
3	Tổ chức hội thảo đưa ra các đề xuất, giải pháp giảm ùn tắc giao thông, giảm tai nạn giao thông trên địa bàn Thành phố. (với các chuyên gia, các Sở, ngành, các hội nghề nghiệp...)		1.000	200	200	200	200	200	
4	Tổ chức tập huấn cho các lực lượng tự quản, thanh niên tình nguyện, Mặt trận tổ quốc, Hội Phụ nữ về pháp luật giao thông, các kỹ năng trong đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, tham gia điều tiết giao thông		5.000	1.000	1.000	1.000	1.000	1.000	
II	Công tác tổ chức quản lý và điều hành giao thông		400.700	80.700	80.000	80.000	80.000	80.000	
1	Lập đề án hạn chế sử dụng phương tiện giao thông cá nhân trên địa bàn Thành phố		700	700	0	0	0	0	
2	Tổ chức giao thông các nút bằng đèn tín hiệu (nút giao đường gom vành đai 3 - đường Nguyễn Tam Trinh; nút Nguyễn Cơ Thạch - Hồ Tùng Mậu; nút cầu Trắng (Hà Đông); nút Giang Văn Minh - Kim Mã; nút Nguyễn Văn Huyền - Hoàng Quốc Việt...)	65 nút	100.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	
3	Cải tạo, sửa chữa mặt đường, vỉa hè tại một số nút giao, một số tuyến đường và một số vị trí giao cắt với đường sắt	50 nút, tuyến đường	125.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	
4	Cải tạo, chỉnh trang, kết nối hạ tầng một số tuyến đường như: đường Nguyễn Hoàng Tôn; đường Kim Giang; Vĩnh Hoàng - Lĩnh Nam ... và một số tuyến đường khác	20 tuyến	100.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000	
5	Lắp đặt một số cầu thép lắp ghép, dàn Benley tại một số vị trí cần thiết qua các sông trên địa bàn Thành phố (như sông Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét, sông Nhuệ...).	4 cầu thép; 10 dàn benley	75.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	
III	Giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ, giải tỏa các lấn chiếm lòng đường vỉa hè		2.000	400	400	400	400	400	



Phụ lục 2: TỔNG HỢP NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU GIẢM THIỂU ÛN TẮC GIAO THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 NGUỒN VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN
(Kèm theo Nghị quyết số: 06/2015/NQ-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2015 của HĐND Thành phố)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên chương trình mục tiêu	Dự án được duyệt		Nhu cầu kinh phí giai đoạn 2016 - 2020						Ghi chú
		Số, ngày QĐ duyệt DA	TMBT	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
	CHI XÂY DỰNG CƠ BẢN		1.743.948	1.741.000	432.500	552.000	450.000	225.000	81.500	
I	Tiếp tục thực hiện các danh mục công trình thuộc giai đoạn 2012 - 2015		833.948	831.000	408.000	197.000	166.000	60.000	0	
1	Xây dựng cầu Mọc	1142/QĐ-GTVT, 21/08/2014	51.095	50.000	36.000	14.000	0	0	0	
2	Xây dựng cầu vượt tại nút giao đường Chùa Bộc - Phạm Ngọc Thạch để hạn chế ùn tắc giao thông	1172/QĐ-UBND ngày 26/02/2014	156.064	156.000	30.000	50.000	50.000	26.000	0	
3	Cải tạo, mở rộng cầu Trung Tự kết hợp chỉnh trang tuyến đường Phạm Ngọc Thạch (đoạn từ cầu Trung Tự đến nút giao Lương Đình Của)	2131/QĐ-SGTVT, 30/10/2013	37.045	37.000	37.000	0	0	0	0	
4	Cải tạo nút giao thông Chùa Bộc - Phạm Ngọc Thạch	2132/QĐ-SGTVT 30/10/2013	37.322	37.000	37.000	0	0	0	0	
5	Dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực nút giao đầu cầu phía Bắc cầu Chương Dương	2130/QĐ-SGTVT, 30/10/2013	26.185	26.000	26.000	0	0	0	0	
6	Xây dựng cầu Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai	2134/QĐ-SGTVT, 30/10/2013	43.612	43.000	30.000	13.000	0	0	0	
7	Cải tạo, mở rộng tuyến đường dọc đê Long Biên - Bắc Cồ - Cầu Vĩnh Tuy (đoạn Trần Khát Chân - Vĩnh Tuy)	số 5850/QĐ-UBND, 27/9/2013	47.000	47.000	47.000	0	0	0	0	
8	Dự án xây dựng hầm đường bộ có kết hợp cho người đi bộ nối từ phố Trần Nguyễn Hãn sang phố Chương Dương Đệ	số 467/QĐ-UBND ngày 21/01/2014	196.000	196.000	100.000	50.000	46.000	0	0	

TT	Tên chương trình mục tiêu	Dự án được duyệt		Nhu cầu kinh phí giai đoạn 2016 - 2020						Ghi chú
		Số, ngày QĐ duyệt DA	TMBĐT	Tổng số	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
9	Xây dựng tuyến đường Lê Trọng Tấn, đoạn từ đường Tôn Thất Tùng kéo dài đến sông Lừ, quận Thanh Xuân	5571/QĐ-UBND 28/10/2014	224.625	224.000	50.000	70.000	70.000	34.000	0	
10	Xây dựng cầu đi bộ kết hợp cho xe thô sơ và xe máy qua đường Bắc Thăng Long - Nội Bài tại đoạn giao cắt Trung tâm Thương mại Mê Linh Plaza sang Khu công nghiệp Quang Minh I	1147/VP-QHXDGT ngày 26/9/2013	15.000	15.000	15.000	0	0	0	0	
II	Đề xuất dự án mới		910.000	910.000	24.500	355.000	284.000	165.000	81.500	
1	Xây dựng cầu vượt tại nút giao đường Bạch Mai - Lê Thanh Nghị để hạn chế ùn tắc giao thông		80.000	80.000	500	50.000	29.500	0	0	
2	Xây dựng cầu vượt tại nút giao QL5 - Trâu Quỳ để hạn chế ùn tắc giao thông		80.000	80.000	500	50.000	29.500	0	0	
3	Xây dựng các cầu vượt cho người đi bộ trên các tuyến đường: Cầu vượt cho người đi bộ qua phố Cửa Bắc - Tân Ấp; Cầu vượt cho người đi bộ qua phố Yên Phụ tại khu vực gần cửa khẩu An Dương; cầu đi bộ trên đường Giải Phóng (cầu Kim Đồng) và một số cầu đi bộ khác...	10 cầu	80.000	80.000	20.000	15.000	15.000	15.000	15.000	
4	Xây dựng Trung tâm quản lý điều hành giao thông công cộng (trong đó có trung tâm quản trị hệ thống vé)		200.000	200.000	500	80.000	50.000	50.000	19.500	
5	Xây dựng Trung tâm quản lý điều hành giao thông (trong đó có Xây dựng bản đồ điện tử kỹ thuật số để theo dõi, đánh giá tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn thành phố theo thời gian thực)		270.000	270.000	2.000	80.000	100.000	60.000	28.000	
6	Triển khai giai đoạn 2 dự án nâng cấp Trung tâm điều khiển đèn tín hiệu giao thông		200.000	200.000	1.000	80.000	60.000	40.000	19.000	